

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **5877** /UBND-KGVX
V/v tăng cường đẩy mạnh công
tác tiêm chủng vắc-xin phòng
COVID-19

Đắk Lắk, ngày 14 tháng 7 năm 2022

Kính gửi:

- Các sở, ban, ngành;
- Các Hội, đoàn thể;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố.

Triển khai Công văn số 3631/BYT-DP ngày 08/7/2022 của Bộ Y tế về việc tăng cường tiêm vắc-xin phòng COVID-19 (gửi kèm), trên cơ sở kết quả tiêm chủng vắc-xin COVID-19 của tỉnh, UBND tỉnh có ý kiến như sau:

1. Theo kết quả thống kê của Bộ Y tế, Đắk Lắk nằm trong nhóm 10 địa phương có tỷ lệ tiêm chủng vắc-xin COVID-19 thấp nhất cả nước. Trên cơ sở chỉ đạo của Chính phủ, Bộ Y tế, UBND tỉnh đã tổ chức họp với các địa phương và ban hành rất nhiều văn bản chỉ đạo công tác tiêm chủng vắc-xin trên địa bàn, tuy nhiên kết quả tiêm chủng của các địa phương vẫn rất thấp, không đạt chỉ tiêu đề ra (tính đến ngày 11/7/2022, kết quả tiêm chủng mũi 3 cho đối tượng từ 18 tuổi trở lên toàn tỉnh chỉ mới đạt 44,3%, mũi 4 đạt 8,4% và tỷ lệ tiêm mũi 1 cho trẻ 5-11 tuổi đạt 43,9%) và nhiều địa phương còn để tồn vắc-xin dẫn đến hết hạn phải hủy bỏ, ảnh hưởng rất lớn đến kết quả chung của toàn tỉnh, nhiều lần bị Chính phủ, Bộ Y tế nhắc nhở.

UBND tỉnh phê bình các địa phương có tỷ lệ tiêm chủng thấp (chi tiết tại Phụ lục kèm theo) đặc biệt là các huyện Cư Kuin, thị xã Buôn Hồ, huyện Cư M'gar, huyện Krông Bông, huyện Lắk, thành phố Buôn Ma Thuột (các địa phương có tỷ lệ tiêm mũi 3, mũi 4 và tiêm cho trẻ 5-11 tuổi rất thấp).

Yêu cầu UBND các huyện, thị xã, thành phố nghiêm túc rút kinh nghiệm và khẩn trương có biện pháp khắc phục, đẩy nhanh tiến độ tiêm chủng trên địa bàn, đảm bảo các mục tiêu, chỉ tiêu theo chỉ đạo của Chính phủ, Bộ Y tế và Tỉnh ủy, UBND tỉnh.

2. Giao Sở Y tế chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, đơn vị, UBND các huyện, thị xã, thành phố:

- Tiếp tục đẩy nhanh tiến độ tiêm chủng vắc-xin phòng COVID-19 mũi 3 cho người từ 12 tuổi trở lên, hoàn thành tiêm đủ 2 mũi cho trẻ em từ 5 đến dưới 12 tuổi **trong tháng 8/2022**, mũi 4 cho các đối tượng cần tiêm chủng theo hướng dẫn của Bộ Y tế.

- Tổng hợp, báo cáo tiến độ triển khai công tác tiêm chủng đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc các cơ quan, đơn vị trên địa

HỎA TỐC

bàn tỉnh theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại mục 3 Công văn số 5619/UBND-KGVX ngày 06/7/2022, đặc biệt lưu ý đối với ngành Giáo dục và lực lượng tuyến đầu chống dịch: Y tế, quân đội, công an, Tổ COVID-19, thanh niên tình nguyện...

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tăng cường truyền thông, vận động và tổ chức lễ phát động chiến dịch tiêm vắc-xin phòng COVID-19 đối với cán bộ, công nhân viên chức thuộc các sở, ban, ngành, đoàn thể, các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh để tham gia tiêm chủng đầy đủ, kịp thời theo hướng dẫn của Bộ Y tế tại Công văn số 3309/BYT-DP ngày 23/6/2022 để làm gương trước Nhân dân.

3. Các sở, ban, ngành, đơn vị chủ động đăng ký thời gian và số lượng công chức, viên chức, người lao động (khuyến khích vận động người thân, gia đình tham gia tiêm chủng...) về Sở Y tế; trên cơ sở đó, Sở Y tế chỉ định ngày tiêm chủng cụ thể cho từng đơn vị và tổ chức điểm tiêm tập trung. Các cơ quan, đơn vị vì tính chất công việc không thể đi tiêm tập trung thì Sở Y tế bố trí đội tiêm lưu động đến tiêm trực tiếp tại các đơn vị để đảm bảo chỉ tiêu tối thiểu 90%/đơn vị **trước ngày 25/7/2022**.

4. Giao Sở Nội vụ (Ban Thi đua khen thưởng) phối hợp với Sở Y tế đưa chỉ tiêu tiêm chủng vắc-xin COVID-19 vào tiêu chí đánh giá, xếp loại khen thưởng cuối năm đối với các sở, ngành, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh.

Nhận được Công văn này, Sở Y tế và các đơn vị, địa phương triển khai thực hiện; báo cáo tiến độ tiêm vắc-xin về Ban Chỉ đạo, Trung tâm Chỉ huy phòng chống dịch COVID-19 tỉnh **trước ngày 27/7/2022**.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTTU, TTHĐND tỉnh (b/c);
- BCĐ PCD COVID-19 cấp tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Các huyện ủy, thị ủy, thành ủy (để p/hợp chỉ đạo);
- Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh;
- CVP, PCVP UBND tỉnh;
- Đài PTTH tỉnh, Báo Đắk Lắk, Cổng TTĐT tỉnh;
- Phòng TH, HCTC (QC45a);
- Lưu: VT, KGVX (Th.25b)

CHỦ TỊCH



Phạm Ngọc Nghị

Phụ lục
KẾT QUẢ TIÊM CHỨNG VẮC-XIN PHÒNG COVID-19
 (Kèm theo Công văn số **5877/UBND-KGVX** ngày **14/7/2022** của UBND tỉnh
 Đắk Lắk)

1. Kết quả tiêm toàn tỉnh

TT	Nhóm đối tượng	Tổng số đối tượng	Số tiêm Mũi 1	Số tiêm Mũi 2	Tổng số mũi tiêm thực hiện	Tỷ lệ tiêm mũi 1 (%)	Tỷ lệ tiêm đủ 2 mũi (%)
1	Nhóm tuổi từ 18 tuổi	1.246.422	1.263.767	1.216.063	2.479.830	101,4	97,6
2	Nhóm tuổi từ 12-17 tuổi	185.763	187.486	176.955	364.441	100,9	95,3
3	Nhóm tuổi từ 5-11 tuổi	205.083	90.109	38.903	129.012	43,9	19,0

TT	Nhóm đối tượng	Liều bổ sung	Liều nhắc lần 1 (M3)	Tỷ lệ % (Mũi 3)	Liều nhắc lần 2 (M4)	Tỷ lệ % (Mũi 4)
1	Nhóm tuổi từ 18 tuổi	494.483	552.746	44,3	104.479	8,4
2	Nhóm tuổi từ 12-17 tuổi		59.884	33,8		

2. Kết quả tiêm chi tiết theo địa phương:

a) Kết quả tiêm vắc xin phòng COVID-19 cho đối tượng từ 18 tuổi trở lên:

STT	Đơn vị	Đối tượng	Số tiêm Mũi 1	Số tiêm Mũi 2	Tổng số 02 mũi	Tỷ lệ tiêm mũi 1 (%)	Tỷ lệ tiêm đủ 2 mũi (%)
	Tổng cộng	1.246.422	1.263.767	1.216.063	2.479.830	101,4	97,6
1	Cư Kuin	72.956	69.957	64.416	134.373	95,9	88,3
2	Buôn Hồ	70.271	67.971	65.187	133.158	96,7	92,8
3	Buôn Đôn	43.721	42.030	40.761	82.791	96,1	93,2
4	Cư M'Gar	114.191	115.512	108.366	223.878	101,2	94,9
5	Krông Pắc	131.816	131.823	125.218	257.041	100,0	95,0
6	Krông Bông	60.712	60.969	57.903	118.872	100,4	95,4
7	Krông Búk	45.339	45.322	44.053	89.375	100,0	97,2
8	Lắk	42.996	42.746	42.203	84.949	99,4	98,2
9	Buôn Ma Thuột	279.037	278.380	274.299	552.679	99,8	98,3
10	Ea Súp	45.425	45.029	44.679	89.708	99,1	98,4
11	Krông Ana	53.685	56.089	53.009	109.098	104,5	98,7
12	Ea H'leo	86.850	86.896	86.889	173.785	100,1	100,0

STT	Đơn vị	Đối tượng	Số tiêm Mũi 1	Số tiêm Mũi 2	Tổng số 02 mũi	Tỷ lệ tiêm mũi 1 (%)	Tỷ lệ tiêm đủ 2 mũi (%)
13	M'Đrăk	44.673	46.291	44.719	91.010	103,6	100,1
14	Krông Năng	77.360	79.426	77.475	156.901	102,7	100,1
15	Ea Kar	77.390	95.326	86.886	182.212	123,2	112,3

Kết quả chung toàn tỉnh về tiêm đủ 2 mũi vắc xin phòng COVID-19 cho nhóm đối tượng từ 18 tuổi trở lên đạt 97,6%; Tuy nhiên, còn 4/15 huyện chưa đạt chỉ tiêu trên 95% (Cư Kuin, Cư M'gar, Buôn Đôn và Tx.Buôn Hồ); Huyện Cư Kuin đạt tỷ lệ thấp nhất (88,3%).

Kết quả tiêm liều bổ sung/nhắc lại:

STT	Đơn vị	Liều bổ sung	Liều nhắc lần 1 (M3)	Tỷ lệ % (M3)	Liều nhắc lần 2 (M4)	Tỷ lệ % (M4)
	Tổng cộng	494.483	552.746	44,3	104.479	8,4
1	Cư M'Gar	58.398	42.299	37,0	9.237	8,1
2	Cư Kuin	28.121	27.691	38,0	10.290	14,1
3	Buôn Hồ	33.356	27.305	38,9	2.322	3,3
4	Lăk	15.888	16.779	39,0	2.831	6,6
5	Krông Pắc	56.041	52.204	39,6	14.025	10,6
6	Buôn Đôn	12.311	18.068	41,3	4.349	9,9
7	Krông Ana	21.755	22.904	42,7	5.165	9,6
8	Krông Bông	21.374	26.049	42,9	3.712	6,1
9	Ea H'leo	39.728	37.673	43,4	6.139	7,1
10	Buôn Ma Thuật	112.350	123.341	44,2	14.530	5,2
11	Krông Buk	19.089	20.818	45,9	8.008	17,7
12	M'Đrăk	14.713	23.476	52,6	3.261	7,3
13	Ea Kar	32.822	41.844	54,1	6.651	8,6
14	Ea Súp	11.154	24.612	54,2	3.195	7,0
15	Krông Năng	17.383	47.683	61,6	10.764	13,9

Về kết quả tiêm mũi 3, toàn tỉnh đạt 44,3%, trong đó có 5 huyện đạt dưới 40%; Mũi 4 do mới triển khai nên số đối tượng được tiêm chưa cao (8,4%).

b) Kết quả tiêm vắc xin phòng COVID-19 cho trẻ 12-17 tuổi:

STT	Đơn vị	Đối tượng	Số tiêm Mũi 1	Số tiêm Mũi 2	Tổng số 02 mũi	Tỷ lệ tiêm mũi 1 (%)	Tỷ lệ tiêm đủ 2 mũi (%)
	Tổng cộng	185.763	187.486	176.955	364.441	100,9	95,3
1	Ea Súp	7.189	7.237	6.625	13.862	100,7	92,2
2	Buôn Ma Thuật	38.724	39.389	35.716	75.105	101,7	92,2
3	Ea H'leo	15.126	15.299	14.175	29.474	101,1	93,7

STT	Đơn vị	Đối tượng	Số tiêm Mũi 1	Số tiêm Mũi 2	Tổng số 02 mũi	Tỷ lệ tiêm mũi 1 (%)	Tỷ lệ tiêm đủ 2 mũi (%)
4	Lắk	6.697	6.719	6.282	13.001	100,3	93,8
5	Cư Kuin	9.010	8.892	8.537	17.429	98,7	94,8
6	Krông Ana	8.363	8.427	7.924	16.351	100,8	94,8
7	M'Đrăk	7.517	7.758	7.136	14.894	103,2	94,9
8	Cư M'Gar	17.377	17.497	16.557	34.054	100,7	95,3
9	Buôn Hồ	8.191	8.265	7.836	16.101	100,9	95,7
10	Krông Pắc	19.067	19.159	18.481	37.640	100,5	96,9
11	Krông Năng	13.359	13.419	12.963	26.382	100,4	97,0
12	Krông Bông	8.442	8.590	8.282	16.872	101,8	98,1
13	Krông Buk	6.306	6.331	6.212	12.543	100,4	98,5
14	Ea Kar	14.791	14.866	14.630	29.496	100,5	98,9
15	Buôn Đôn	5.604	5.638	5.599	11.237	100,6	99,9

Kết quả tiêm đủ 2 mũi vắc xin cho nhóm trẻ 12-17 tuổi đạt 95,3%. Trong đó có 7 huyện chưa đạt chỉ tiêu trên 95%.

c) Kết quả tiêm vắc-xin phòng COVID-19 cho trẻ 5-11 tuổi:

STT	Đơn vị	Đối tượng	Số tiêm Mũi 1	Số tiêm Mũi 2	Tổng số 02 mũi	Tỷ lệ tiêm mũi 1 (%)	Tỷ lệ tiêm đủ 2 mũi (%)
	Toàn tỉnh	205.083	90.109	38.903	129.012	43,9	19,0
1	Krông Bông	11.390	1.250	0	1.250	11,0	0
2	Cư Kuin	10.211	1.362	0	1.362	13,3	0
3	M'Đrăk	9.186	1.274	0	1.274	13,9	0
4	Lắk	8.234	1.158	0	1.158	14,1	0
5	Buôn Hồ	8.871	1.769	0	1.769	19,9	0
6	Ea H'leo	14.729	3.358	0	3.358	22,8	0
7	Krông Ana	8.524	3.248	1.747	4.995	38,1	20,5
8	Ea Kar	15.749	8.075	4.976	13.051	51,3	31,6
9	Buôn Ma Thuật	43.047	22.120	11.004	33.124	51,4	25,6
10	Ea Súp	8.312	4.419	1.572	5.991	53,2	18,9
11	Cư M'Gar	20.408	11.578	4.847	16.425	56,7	23,8
12	Krông Buk	7.165	4.549	2.349	6.898	63,5	32,8
13	Krông Pắc	18.847	12.377	5.896	18.273	65,7	31,3
14	Buôn Đôn	7.134	4.729	1.960	6.689	66,3	27,5
15	Krông Năng	13.276	8.843	4.552	13.395	66,6	34,3

